

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST

Ngày 24/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ - TỈNH KONTUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Bình.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Mai Trần Thanh Hảo và bà Nguyễn Thị Huyền Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24/7/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/QĐXXST-HS ngày 08/7/2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Tấn T , sinh năm 1985 tại huyện ĐT, tỉnh Kon Tum; nơi cư trú: Thôn 6, xã KĐ, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Huỳnh Tấn Hầu (đã chết) và bà Nguyễn Thị Loan; vợ là Luyện Thị Vinh, có 01 con, sinh năm 2017; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: A T , sinh năm 2001 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông A D , sinh năm 1963 và bà Y N , sinh năm 1964 (là cha, mẹ của người bị hại); địa chỉ: Thôn ĐM 2, xã ĐRN, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông A D , sinh năm 1963 và bà Y N , sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn ĐM 2, xã ĐRN, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

Người làm chứng:

1/ NLQ 1 , sinh năm 1991. Vắng mặt.

2/ NLQ 2 , sinh năm 1960. Có mặt.

3/ NLQ 3, sinh năm 1987. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn ĐM 2, xã ĐRN, tỉnh Kon Tum.

4/ NLQ 4 , sinh năm 1993. Có mặt.

5/ NLQ 5 , sinh năm 1991. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã TC, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 20/7/2018, bị cáo Huỳnh Tấn T không có giấy phép lái xe, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 82C 04306 lưu thông trên Quốc lộ 40B, theo hướng xã Đắk Trăm đến thị trấn Đắk Tô, khi đến km 199 + 500 Quốc lộ 40B, thôn 2, xã Kon Đào, huyện Đắk Tô nhìn thấy phía trước có hai chiếc xe mô tô lưu thông theo hướng ngược chiều với xe ô tô. Xe mô tô đi trước do NLQ 3 điều khiển đi qua. Xe mô tô biển kiểm soát 82K4 8998, do A T điều khiển chở bà NLQ 2 và chị NLQ 1 đi sau. Do xe của bị cáo T chở quá tải trọng 186%, sợ tránh sang lề đường không an toàn nên bị cáo T chỉ điều khiển xe đi sát mép đường bên phải theo chiều đi của mình, không phanh giảm tốc độ. Khi hai xe gặp nhau, xe mô tô do A T điều khiển đã va chạm vào phần mâm trái bánh trước xe ô tô và bị bánh sau bên trái cán chết A T .

Hiện trường vụ án thể hiện:

Hướng khám nghiệm xác định theo hướng Đắk Trăm – Đắk Tô. Mép đường bên phải hướng khám nghiệm nơi xảy ra tai nạn giao thông được chọn làm chuẩn.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường nhựa, đang xuống dốc 7% (hướng Đắk Trăm - Đắk Tô). Lòng đường rộng 4 m, lề trái rộng 1,7 m, lề phải rộng 1,4 m, nền lề đường đất cứng, thấp hơn mặt đường nhựa trung bình 05 cm. Đoạn đường không có vạch sơn phân chia làn đường.

Điểm đụng được xác định nằm trên mặt đường nhựa, cách mép phải đường là 2,5 m, cách tâm tử thi là 2,96 m, cách trục bánh trước và bánh sau xe mô tô, lần lượt là 2,2 m và 3,6 m; cách trục bánh trước và bánh sau bên trái xe ô tô lần lượt là 27,2 m và 22,3 m. Tại hiện trường không để lại dấu vết phanh.

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 07/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Huỳnh Tấn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn T từ 28 đến 36 tháng tù, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Tô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 19 giờ ngày 20/7/2018, bị cáo Huỳnh Tấn T không có giấy phép lái xe, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 82C 04306 lưu thông trên Quốc lộ 40B, theo hướng xã Đắk Trăm đến thị trấn Đắk Tô, khi đến km 199 + 500 Quốc lộ 40B, thôn 2, xã Kon Đào, huyện Đắk Tô nhìn thấy phía trước có hai chiếc xe mô tô lưu thông theo hướng ngược chiều. Xe đi trước do NLQ 3 điều khiển đi qua. Xe đi sau biển kiểm soát 82K4 8998, do A T điều khiển chở bà NLQ 2 và chị NLQ 1. Do xe của bị cáo T chở quá trọng tải, sợ tránh sang lề đường không an toàn nên T chỉ điều khiển xe đi sát mép đường bên phải theo chiều đi của mình, không phanh giảm tốc độ. Khi hai xe gặp nhau, xe mô tô do A T điều khiển đã va chạm vào phần mâm trái bánh trước xe ô tô và bị bánh sau bên trái cán chết A T.

[3] Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo Huỳnh Tấn T không chấp hành đúng quy tắc giao thông đường bộ, điều khiển xe không có giấy phép lái xe; đi không đúng phần đường quy định; vi phạm quy tắc tránh xe đi ngược chiều: Không giảm tốc độ đến mức không còn nguy hiểm (có thể dừng lại một cách an toàn), không nhường đường cho xe đi ngược chiều, chủ quan cho rằng phần đường còn lại đủ để xe ngược chiều lưu thông; chở quá tải trọng cho phép 186% đây là nguyên nhân làm bị cáo không giảm tốc độ và không dám điều khiển xe tránh ra lề đường đất, đã vi phạm Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải, quy định về khoảng cách và tốc độ an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; vi phạm khoản 9, khoản 23 Điều 8; Điều 9; Điều 17; Điều 28 Luật Giao thông đường bộ, phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bên cạnh đó, người bị hại điều khiển xe mô tô cũng vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là chở quá số người quy định, không có giấy phép lái xe, điều khiển xe trong tình trạng uống nhiều rượu, vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra hậu quả nghiêm trọng, mà nguyên nhân là do không chấp hành đúng quy định của pháp luật giao thông đường bộ, cần phải xử phạt mức án nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Song cũng xét thấy, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; gia đình người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; cha bị cáo là người có thành tích trong kháng chiến, được tặng thưởng Bằng khen, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đã bị xử phạt tù, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt cấm hành nghề trong một thời hạn nhất định.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại. Người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Tòa án không xem xét.

[7] Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 82K4 8998 là của A D (cha của bị hại). Ông A D không biết người bị hại sử dụng xe nên không xem xét trách nhiệm hình sự. Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 82C 04306 là của bị cáo T. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho ông A D ; trả lại xe ô tô cho bị cáo là đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn T **26 (hai mươi sáu)** tháng tù, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Tấn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Công an huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- THA hình sự huyện Đắk Tô;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu bản án; hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Bình